

Số: 43 /KH-UBND

Thường Xuân, ngày 14 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn huyện Thường Xuân năm 2019

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ về công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) được giao tại Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, về việc chấp thuận Danh mục dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019; Kế Hoạch số 31/KH-GPMB ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa, về Giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn; tăng thu cho ngân sách nhà nước; thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển; giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của huyện năm 2019 và những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Các dự án đủ điều kiện GPMB phải được ký cam kết về tiến độ GPMB với các chủ đầu tư (*cam kết về tiến độ, kinh phí, sự phối hợp giữa các bên*).

- Hoàn thành GPMB các dự án trong kế hoạch và phân đấu hoàn thành GPMB các dự án ngoài kế hoạch, nhưng có yêu cầu thực hiện trong năm 2019.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2019.

II. NỘI DUNG

Thực hiện GPMB, kiểm tra, đôn đốc, tham mưu và báo cáo tình hình GPMB của các dự án được UBND tỉnh giao tại Kế Hoạch số 31/KH-GPMB ngày 30/01/2019; dự án được chấp thuận trong năm 2019 và các dự án khác trên địa bàn huyện: Cụm Công nghiệp thị trấn Thường Xuân, Cụm Công nghiệp Khe Hạ, xã Luận Thành...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng bồi thường, GPMB của huyện

Ban Quản lý dự án huyện làm Cơ quan Thường trực, chủ trì phối hợp với các Phòng, ban liên quan và UBND các xã, thị trấn:

- Rà soát các dự án đầu tư có sử dụng đất đã thực hiện công tác GPMB trong năm 2018 và các năm trước; tích cực chủ động giải quyết khó khăn, vướng mắc; kịp thời báo cáo UBND huyện để giải quyết các khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền;

- Tiến hành đối chiếu các dự án đầu tư có sử dụng đất theo Danh mục các dự án thu hồi đất trong năm 2019 được HĐND tỉnh chấp thuận, các dự án trong

Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cấp huyện; bổ sung các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn vào kế hoạch GPMB của huyện, làm việc cụ thể với từng chủ đầu tư về tình hình kế hoạch thực hiện dự án để thống nhất tiến độ GPMB, trên cơ sở đó sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án cần tập trung GPMB; Đồng thời, tập trung GPMB các dự án khu dân cư để thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2019.

- Lập kế hoạch cụ thể về điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện GPMB theo quy định;

2. UBND các xã, thị trấn

- UBND cấp xã phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 69 Luật Đất đai 2013;

- Vận động thuyết phục người có đất bị thu hồi khi có quyết định thu hồi đất theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 71 Luật Đất đai 2013;

- Tổng hợp, thu thập các loại giấy tờ về đất đai; Tổ chức xác định nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân; số nhân khẩu trực tiếp sản xuất nông nghiệp..., để làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất;

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện việc giao, niêm yết công khai quyết định cưỡng chế thu hồi đất; tham gia thực hiện cưỡng chế; phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng niêm phong, di chuyển tài sản của người bị cưỡng chế thu hồi đất theo quy định tại điểm d, khoản 5, điều 71, Luật Đất đai 2013.

3. Các Phòng, ban liên quan; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện

3.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì tham mưu UBND huyện giải quyết về cơ chế, chính sách đất đai liên quan đến bồi thường GPMB theo quy định;

- Tổng hợp tình hình và kết quả GPMB vào cuối mỗi đợt kiểm tra, tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong công tác GPMB;

- Phối hợp với Phòng Văn hóa, Đài Truyền thanh - Truyền hình tăng cường công tác tuyên truyền về GPMB.

3.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện giải quyết về cơ chế, chính sách liên quan đến bồi thường cây trồng - vật nuôi;

3.3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Chủ trì tham mưu cho UBND huyện giải quyết về cơ chế, chính sách liên quan đến bồi thường tài sản, công trình, vật kiến trúc.

3.4. Phòng Tư pháp

Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban chuyên môn và các chủ đầu tư trong việc tham gia hỗ trợ công tác GPMB. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn việc cưỡng chế quyết định thu hồi đất, nhất là các trường hợp đã thực hiện đầy đủ chế độ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nhưng không chấp hành bàn giao mặt bằng.

3.5. Thanh tra huyện

Tích cực giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện có liên quan đến lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; phối hợp với các phòng, ban liên quan giải quyết dứt điểm đơn thư còn tồn đọng (nếu có), hạn chế tình trạng đơn thư kéo dài, vượt cấp..

3.6. Công an huyện

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có dự án thực hiện GPMB; có phương án xử lý kịp thời những đối tượng có hành vi lôi kéo, xúi giục, chống đối, cản trở, kích động nhân dân vi phạm pháp luật.

3.7. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan, tham mưu cho UBND huyện kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3.8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tích cực giám sát các hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ và các lợi ích chính đáng của nhân dân trong công tác GPMB.

3.9. Đài Truyền thanh - Truyền hình chủ động bám sát địa bàn để nắm rõ và đầy đủ thông tin để định hướng về chủ trương, chính sách của Nhà nước trong công tác GPMB, coi đây là nhiệm vụ chính trị của địa phương.

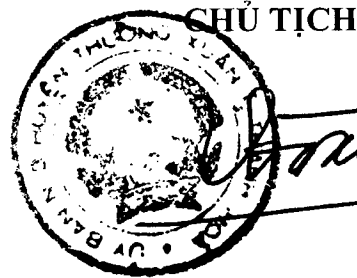
3.10. Các chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với Hội đồng bồi thường, GPMB của huyện để thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đảm bảo đủ kinh phí để thực hiện GPMB.

- Định kỳ trước ngày 10 của tháng cuối Quý, Cơ quan Thường trực của Hội đồng bồi thường, GPMB báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện và những đề xuất, kiến nghị (nếu có); đồng thời gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh.

Đề nghị Hội đồng bồi thường, GPMB của huyện; Trưởng các Phòng, ban, đoàn thể cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai và thực hiện tốt nội dung Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở TNMT (báo cáo);
- TTr. Huyện ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện;
- UBMT Tổ quốc huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Các Khối đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ban cấp huyện;
- Hội đồng BT, GPMB huyện;
- Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GPMB.



Cầm Bá Xuân



BAN HƯỚNG DẪN MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2019 HUYỆN THƯỜNG XUÂN
 Căn theo Nghị quyết số: 121/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	(1)	(2)	(3)=(4)+...(10)	Được lấy từ các loại đất							(11)	
				LUA	RSX	RPH	RDD	Đất NN còn lại	Đất PNN	Đất CSD		Địa điểm (đơn cấp xã)
		Tổng cộng										
I	Khu dân cư đô thị											
1	Mở rộng khu dân cư	1,100	1,100									Khu 5 Thị Trấn
2	Điểm xen cư mới (khu được)	0,054							0,054			Khu 3 Thị Trấn
3	Điểm xen cư mới (cửa hàng mua bán cũ Xuân Dương)	0,024							0,024			Khu 5 Thị Trấn
II	Dự án Khu dân cư nông thôn											
1	Khu dân cư mới Thôn Xuân Minh	0,310					0,31		1,70			Xuân Cao
2	Khu dân cư mới (điểm xóm Quang Trung)	0,180	0,180									Xuân Cẩm
3	Khu dân cư mới Thôn Ngọc sơn	0,887	0,887									Lương Sơn
4	Khu dân cư mới Thôn Ngọc sơn	0,616	0,616									Tân Thành
5	Khu dân cư mới Thôn Thành Đơn	0,420	0,220					0,2				Vạn Xuân
6	Khu dân cư mới Cửa Đạt Thôn Thác Làng	1,000						1				Ngọc Phụng
7	Khu dân cư mới Thôn Hòa Lâm	0,710	0,710									Ngọc Phụng
8	Khu dân cư mới thôn Xuân Thành	0,660	0,660									Xuân Dương
9	Khu dân cư mới	0,410	0,410									Xuân Lệ
10	Khu dân cư mới Thôn Bàn Tạn	0,460	0,460									Xuân Lệ
11	Khu dân cư mới Thôn Xuân Ngự	0,260						0,26				Bát Mọt
12	Khu dân cư mới (trụ sở cũ xã) Thôn Cận xã	0,240						0,24				
III	Dự án Trụ sở cơ quan											
1	Mở rộng UBND xã.	0,360						0,36				Thôn Dìn Xuân Thắng

TT	Hạng mục	Diện tích cần thu hồi (ha)	Được lấy từ các loại đất							Địa điểm (đến cấp xã)	
			Đất NN					Đất PNN	Đất CSD		
			LUA	RSX	RPH	RDD	Đất NN còn lại				
(1)	(2)	(3)=(4)+...+(10)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
2	Mở rộng UBND xã		0,142						0,142		Thôn 2 Thọ Thanh
IX	Công trình văn hóa		0,94	0,15					0,72	0,07	
1	Xây dựng đài tưởng niệm.		0,670						0,67		Thọ Thanh
2	Xây dựng đài tưởng niệm.		0,050						0,05		Tân Thành
3	Xây dựng đài tưởng niệm.		0,220	0,15						0,07	Xuân Dương
X	Công trình thể dục thể thao		0,42						0,42		
1	Xây dựng khu văn hóa thể thao 368		0,421						0,421		Khu 3 thị trấn
XI	Dự án cơ sở y tế		0,26	0,26							
1	Xây dựng trạm y tế xã		0,260	0,26							Xuân Thắng
XII	Dự án cơ sở giáo dục		0,49						0,49		
1	Xây dựng trường Mầm non		0,490						0,49		Xuân Dương

Phụ biểu II.22

BANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT LỬA NĂM 2019 HUYỆN THƯỜNG XUÂN

(Kèm theo Nghị quyết số: 121/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)



TT	Hàng mục	Tổng diện tích (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)						Địa điểm (đến cấp xã)	
			LUA	RSX	Đất NN			Đất PNN		CSD
(1)	(2)	(3)=(4)+...+(10)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	Tổng cộng	5,44	5,24					0,20		
<i>I</i>	<i>Khu dân cư đô thị</i>	1,10	1,10							
1	Mở rộng khu dân cư	1,100	1,100							Khu 5 Thị Trấn
<i>II</i>	<i>Dự án Khu dân cư nông thôn</i>	4,34	4,14					0,20		
1	Khu dân cư mới (điểm xóm Quang Trung)	0,180	0,180							Xuân Cẩm
2	Khu dân cư mới Thôn Ngọc sơn	0,887	0,887							Lương Sơn
3	Khu dân cư mới Thôn Ngọc sơn	0,616	0,616							Lương Sơn
4	Khu dân cư mới Thôn Thanh Đơn	0,420	0,220					0,2		Tân Thành
5	Khu dân cư mới Thôn Hòa Lâm	0,710	0,710							Ngọc Phụng
6	Khu dân cư mới thôn Xuân Thành	0,660	0,660							Ngọc Phụng
7	Khu dân cư mới	0,410	0,410							Xuân Dương
8	Khu dân cư mới Thôn Bàn Tạn	0,460	0,460							Xuân Lê